BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06 THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06; CCTTHC, CĐS GẮN VỚI ĐỀ ÁN 06

Số: 13815/BC-TCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 21 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn thành phố Hải Phòng trong tháng 10/2026

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06); Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách TTHC, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 thành phố (sau đây gọi tắt là Tổ Công tác) báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 trong tháng 10/2026 như sau:

I. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1.1. Công tác chỉ đạo của UBND thành phố, Tổ Công tác triển khai Đề án 06, cải cách TTHC, chuyển đổi số gắn với Đề án 06

UBND thành phố đã ban hành 01 Nghị quyết; 01 Kế hoạch; 01 Quyết định; 02 Giấy mời; 04 Công văn để chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn thành phố thực hiện các nhiệm vụ; trong đó, phân công cụ thể trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, đảm bảo "rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành" gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương. (*Chi tiết có Phụ lục số 01 danh sách văn bản ban hành kèm theo*).

1.2. Công an thành phố - Cơ quan Thường trực Đề án 06

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế, Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu rà soát, xác minh thông tin định danh cá nhân, số định danh cá nhân, căn cước/căn cước công dân của đối tượng tiêm chủng phục vụ đẩy nhanh tiến độ chiến dịch làm sạch, làm giàu dữ liệu tiêm chủng quốc gia.

- Phối hợp với các sở, ngành rà soát các đối tượng quy định tại Nghị định số 326/2026/NĐ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ phục vụ công tác định danh địa điểm trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định 326/2026/NĐ-CP của Chính phủ về định danh địa điểm trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành xây dựng báo cáo về tình hình triển khai thực hiện Chương trình công tác số 92/Ctr-TLN của Tổ liên ngành phân tích dữ liệu

- Phối hợp với Công ty Gotrust khảo sát địa điểm lắp đặt Trạm công dân số tại 05 phường, đặc khu: Lê Chân, Hồng Bàng, Chu Văn An, Cát Hải, Thành Đông.

- Phối hợp Cục C06 - Bộ Công an, Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục thực hiện xác thực, đối khớp và đồng nhất thông tin về Căn cước công dân/ Căn cước người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất với CSDLQG về DC theo quy định.

- Tham mưu UBND thành phố ban hành Công văn chỉ đạo tăng cường, đẩy mạnh triển khai định danh điện tử đối với tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn thành phố; phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan rà soát, tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện đăng ký, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử.

- Công an các xã, phường, đặc khu triển khai nghiên cứu, thực hiện đăng ký sáng kiến trên Cổng sáng kiến Khoa học và Công nghệ Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội. Đến nay, đã có 06 Công an cấp xã thực hiện đăng ký sáng kiến trên Cổng.[1]

- Ban hành 02 Giấy mời; 08 Tờ trình; 02 Kế hoạch; 13 Công văn trao đổi, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao, chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tăng cường triển khai các nhiệm vụ liên quan Đề án 06 (*Chi tiết có Phụ lục số 02 danh sách văn bản ban hành kèm theo*).

1.3. Các Sở, ngành, địa phương

- Trong tháng 10, các Sở, ngành, đơn vị đã phối hợp tích cực trong việc: (1) Tiếp tục triển khai làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa CSDL chuyên ngành, hoàn thiện CSDL chuyên ngành theo hệ thống từ điển dữ liệu dùng chung; (2) Rà soát, nghiên cứu danh mục thủ tục hành chính (TTHC) và triển khai chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP trên địa bàn TP Hải Phòng; (3) Phối hợp với Công an thành phố triển khai tích hợp dữ liệu, tiện ích trên Trạm Công dân số.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường: triển khai đối soát, xác minh, làm sạch dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận năm 2025. Đến ngày 7/10/2026 đã có 110/114 xã, phường, đặc khu hoàn thành việc đối soát, làm sạch dữ liệu.

- Sở Y tế: Triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 CSDL chuyên ngành y tế và Chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID.

- Sở Nội vụ: đã hoàn thành triển khai kết nối API dữ liệu công chức viên chức, cải cách hành chính và cập nhật dữ liệu lao động việc làm vào Kho dữ liệu dùng chung theo bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo điều hành lên IOC.

- Sở Khoa học và Công nghệ: triển khai rà soát, đánh giá tổng thể thực trạng hạ tầng, nền tảng, phần mềm, trang thiết bị đầu cuối của thành phố.

---

[1] Công an cấp xã: Thạch Khôi, Hợp Tiến, Nam Đồng, An Phú, Vĩnh Am, Hải An.

- ***UBND cấp xã***: tổ chức triển khai thu nhận mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định được danh tính trên địa bàn; triển khai chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và dữ liệu khám bệnh; Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đăng ký định danh tổ chức; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc làm sạch hộ kinh doanh cá thể; Phối hợp đối soát, rà soát, làm sạch dữ liệu đất đai; Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn người dân kích hoạt tài khỏa định danh điện tử mức 2 và tích hợp các giấy tờ trên ứng dụng VNeID.

1.4. Công tác tuyên truyền về Đề án 06:

- Tính đến nay, các cơ quan báo chí trên địa bàn thành phố đăng tải khoảng 400 tin bài, trong đó Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng, Chuyên đề An ninh Hải Phòng, Cổng thông tin điện tử thành phố là các đơn vị chủ lực trong công tác tuyên truyền về chính sách, tiện ích của Đề án 06.

- Trong kỳ báo cáo, Sở Khoa học và Công nghệ đã chỉ đạo đăng tải 525 tin, bài viết tập trung tuyên truyền các văn bản, chỉ đạo của Trung ương, thành phố về lĩnh vực Khoa học và Công nghệ.

- Trong tháng, CATP phối hợp với Sở Tư pháp đăng tải 09 bài viết tuyên truyền pháp luật trên ứng dụng VNeID.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo hệ thống truyền thanh cơ sơ sở trên địa bàn thành phố tuyên truyền sâu rộng về Đề án 06, tần suất phát sóng trung bình trên hệ thống truyền thanh cơ sở trung bình 2-3 lần/tuần.

2. HOÀN THIỆN THỂ CHẾ

- Tổ chức rà soát, cập nhật, chỉnh sửa, hoàn thiện kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chính thức trên Phần mềm hỗ trợ kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật của thành phố.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá đánh giá hiệu quả của những chính sách, pháp luật đã tham mưu HĐND và UBND thành phố ban hành theo quy định.

- Thường xuyên tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tham gia góp ý vào các văn bản của Trung ương, thành phố đối với các Đề án, văn bản thuộc lĩnh vực Đề án 06, CCTTHC và chuyển đổi số gắn với Đề án 06.

3. VỀ CẢI CÁCH TTHC

- Thành phố đã được cung cấp DVC trực tuyến đối với 74/74 TTHC, trong đó: có 08/08 thủ tục đủ điều kiện được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình; 66 thủ tục được cung cấp DVC trực tuyến một phần.

- Tính đến thời điểm báo cáo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã phê duyệt 24 quyết định phê duyệt phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết với 1.594 TTHC.

- Theo số liệu tổng hợp từ báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương, công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố đạt tỷ lệ 99,65% *(tăng 0,74% so với tháng trước)*; tỷ lệ hồ sơ được cấp kết

quả điện tử đạt 99,67% *(tăng 0,76% so với tháng trước)*; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã số hóa đạt 96,04% *(tăng 0,9% so với tháng trước)*, tương ứng với 1.587.832 hồ sơ.

- Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC đủ điều kiện thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ, cơ quan: 100%.

- Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: 16,21%.

- Tỷ lệ TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh: 100%.

- Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện liên quan đến doanh nghiệp được cung cấp dịch vụ công trực tuyến: 100%.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá ở mức độ hài lòng trở lên khi thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến: 99,93%

- Tình hình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC: 1.682.159 hồ sơ lũy kế, tổng cộng 1.653.373 hồ sơ trong kỳ báo cáo với tỷ lệ hồ sơ trực tuyến chiếm tỷ lệ 99,52% (tương ứng 1.645.510 hồ sơ) và có 7.863 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp.

- Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến của 25 DVC thiết yếu trong tháng 10/2026: 234.396/237.833 hồ sơ, đạt tỉ lệ 100% đối với hồ sơ đủ điều kiện:

(1) Đối với **13/25** dịch vụ công của ngành Công an: 210.507/213.925 hồ sơ, đạt 100% hồ sơ nộp hồ sơ trực tuyến đủ điều kiện.

(2) Đối với **12/25** dịch vụ công của các sở, ngành: tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 23.889/23.908 hồ sơ, đạt 100% hồ sơ nộp hồ sơ trực tuyến đủ điều kiện.

- Triển khai đại lý dịch vụ công tại 02 điểm hỗ trợ Bưu điện Kinh Môn và Thủy Nguyên; 01 Kiosk giải quyết TTHC tại phường Hưng Đạo.

4. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI

4.1. Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Khu vực 6: Đến 30/9/2026, trên địa bàn có khoảng 6,8 triệu tài khoản đang hoạt động, 4,8 triệu thẻ đang hoạt động, trong đó có 716 nghìn thẻ tín dụng; tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt khoảng 87% *(tăng khoảng 100.000 tài khoản, 34.000 thẻ tín dụng so với tháng trước)*

- Bảo hiểm xã hội TP: Tính đến nay, số người hưởng chế độ BHXH hàng tháng qua ATM: 248.865 người, chiếm 99,63% so với tổng số người hưởng *(tăng 0,4% so với tháng trước)*; Số lượt người hưởng trợ cấp thất nghiệp qua ATM từ đầu năm đến nay: 122.835 lượt người, đạt 100% so với tổng số người hưởng; Số lượt người hưởng trợ cấp ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe qua ATM từ đầu năm đến nay là: 255.888 người, đạt 99,98% tổng số người hưởng; Số

lượt người hưởng trợ cấp BHXH một lần qua ATM từ đầu năm đến nay: 27.085 người người, đạt 99,9% tổng số người hưởng (*tăng 0,01% so với tháng trước*).

- *Sở Nội vụ:* Tính đến ngày 14/9/2026, thành phố Hải Phòng đã thực hiện chi trả trợ cấp qua tài khoản cho 57.826/57.829 đối tượng người có công, đạt 99,99%.

- *Sở Giáo dục và đào tạo:* 100% cơ sở giáo dục triển khai thanh toán các khoản thu trong nhà trường không dùng tiền mặt.

4.2. Đẩy mạnh ứng dụng CSDL dân cư, Căn cước, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực:

- *Lĩnh vực Y tế, Bảo hiểm*:

+ Hiện nay, trên địa bàn thành phố có 325/325 cơ sở khám chữa bệnh (KCB) BHYT thực hiện tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng CCCD với 17.287.194 lượt tra cứu, trong đó có 15.424.032 lượt tra cứu thành công phục vụ KCB BHYT bằng CCCD gắn chíp *(tăng 754.406 lượt tra cứu CCCD phục vụ khám chữa bệnh bằng BHYT thành công so với tháng trước).*

+ Triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử: Đã có 46/46 đơn vị bệnh viện công lập (đạt 100%); 13/14 đơn vị bệnh viện ngoài công lập; 5/6 đơn vị bệnh viện Bộ/Ngành trên địa bàn thành phố đã công bố triển khai hồ sơ bệnh án điện tử.

+ Triển khai Kiosk thông minh khám, chữa bệnh: đã triển khai 62 Kiosk khám chữa bệnh với hơn 222.000 lượt đăng ký.

+ Tính đến nay, toàn thành phố đã có 3.754.052/3.758.265 người tham gia BHXH, BHYT được xác thực với CSDL quốc gia về dân cư (đạt tỷ lệ 99,88% tổng số người tham gia), không bao gồm lực lượng vũ trang và thân nhân quân đội. Còn 4.213 người chưa được xác thực.

- *Triển khai giải pháp ứng dụng định danh, điện tử và nhận diện sinh trắc học phục vụ làm thủ tục lên tàu bay trên ứng dụng VNeID tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi:* Trong tháng, tổng số chuyến bay: 489 chuyến (chuyến có hành khách); Số khách check in có thu thập sinh trắc học: 37.327; Tổng số khách qua auto gate: 27.318, đạt tỷ lệ 73,2%.

5. VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG DÂN SỐ

5.1. Triển khai các công cụ số và tiện ích số cho người dân

- *Sở Y tế:* tính đến 12/10/2026, đã tích hợp 2.235.767/4.433.219 thông tin công dân trên Sổ sức khỏe điện tử, đạt tỷ lệ 50%/số dân thường trú. Hiện tại đang đứng thứ 3 toàn quốc tính theo xếp hạng % tích hợp trên tổng thường trú *(tăng 32.681 trường hợp so với tháng trước);* 31.154 Giấy chuyển tuyến, 165.313 Giấy hẹn khám lại được tích hợp trên VNeID.

- *Sở Giáo dục và Đào tạo*: Học bạ số: tỷ lệ phát hành học bạ số đạt 99,64%, còn 3.114 học bạ chưa phát hành; dữ liệu học sinh đã xác thực 1.028.737 hồ sơ học sinh, học viên, đạt 99,29%; Tỷ lệ đơn vị đã triển khai ký số đạt 94,02%; tỷ lệ hồ sơ lớp đã ký đạt 96,19%, hồ sơ giáo viên đã ký đạt 95,97%, hồ sơ học sinh đã

ký đạt 95,06%; Văn bằng số (giai đoạn 2019-2025): Toàn bộ văn bằng đã được chuẩn hóa, đưa lên hệ thống và từng bước tích hợp với CSDL quốc gia.

- *Thuế:* Tính đến thời điểm này đã rà soát, chuẩn hoá MST cá nhân khớp đúng là 666.937 MST, đạt 84,18%.

- *Sở Khoa học và Công nghệ:* đến 08/10/2026, đã cấp được 74.685 chứng thư số cho các tổ chức và cá nhân, trong đó 56.153 chứng thư số đang hoạt động phục vụ tốt công tác giải quyết công việc trên môi trường mạng *(tăng 17.444 chứng thư số cho tổ chức và 11.140 chứng thư số cá nhân so với tháng trước).*

- *Ngân hàng nhà nước VN chi nhánh khu vực 6:* 100% tổng số lượng tài khoản cá nhân phát sinh giao dịch trên kênh số có hồ sơ khách hàng cá nhân (CIF) được đối chiếu, cập nhật thông tin sinh trắc học qua CCCD gắn chíp hoặc ứng dụng VNeID; 100% tổng số lượng tài khoản thanh toán tổ chức phát sinh giao dịch trên kênh số có hồ sơ khách hàng tổ chức được đối chiếu thông tin sinh trắc học.

- *Công an thành phố:*

+ Công tác cấp Căn cước: Từ 10/9/2026 đến 10/10/2026, toàn thành phố thu nhận được 56.787 hồ sơ Căn cước, trong đó cấp mới: 29.939 hồ sơ; cấp đổi: 23.930; cấp lại: 2.918 hồ sơ.

+ Công tác cấp định danh cá nhân: Đến nay, thu nhận được 3.603.739 hồ sơ định danh điện tử cá nhân mức 2; đã kích hoạt 3.523.079 tài khoản *(tăng 229.092 tài khoản định danh điện tử mức 2 đã kích hoạt).*

+ Công tác cấp định danh cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp: Có 41.537 doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ quan, tổ chức đã đăng ký thành công tài khoản định danh tổ chức *(tăng 3.022 doanh nghiệp so với tháng trước).*

5.2. Phổ cập kỹ năng số

Sở Khoa học và Công nghệ:

- Thường xuyên tập huấn về chuyển đổi số, hướng dẫn sử dụng smart Hải Phòng cho 600 cán bộ công chức viên chức, tổ công nghệ số cộng đồng, trưởng thôn, trưởng khu dân cư.

- Phối hợp với các địa phương tổ chức 22 lớp trực tiếp đã đào tạo 4.045 học viên cán bộ, công chức, viên chức, thành viên tổ công nghệ số cộng đồng và người dân về kỹ năng số, an toàn an ninh thông tin, tập huấn cho 1000 cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách trên địa bàn thành phố về quản trị và khai thác dữ liệu số phục vụ công việc.

- Hoàn thành các khóa tập huấn kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ cho 980 cán bộ, công chức, viên chức cấp xã; 67.926 cán bộ, công chức được tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo an toàn, trách nhiệm, được củng cố kiến thức, nâng cao kỹ năng ứng dụng AI.

Sở Nội vụ:

- Tập huấn về ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong thực hiện nhiệm vụ CCHC tại cơ quan hành chính nhà nước cho 958 cán bộ, công chức trên địa bàn thành phố.

- Chủ trì, đôn đốc các các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố hoàn thành khóa học: "Chương trình phổ cập kỹ năng số dành cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước".

Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Đẩy mạnh phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên và người học thông qua 03 nền tảng bồi dưỡng trực tuyến, cấp khoảng 30.000 tài khoản phục vụ đào tạo.

- Triển khai phong trào "Bình dân học vụ số", bồi dưỡng năng lực số chuyên sâu cho trên 72.000 cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên; 1.139 cơ sở giáo dục có từ 80% đội ngũ được bồi dưỡng trở lên, trong đó 1.091 cơ sở đạt 100%. Đến tháng 9/2026, 97,39% giáo viên được tập huấn kỹ năng ứng dụng AI và năng lực số.

- Tổ chức 07 lớp bồi dưỡng cho 100% hiệu trưởng và công chức cơ quan Sở. Đối với học sinh, học viên, 100% trong tổng số 825.618 học sinh, học viên được hướng dẫn kỹ năng cơ bản về máy tính và ứng dụng phục vụ học tập; từ 82,2% đến 94,5% được học tập thường xuyên các kỹ năng số khác. Đồng thời, các cơ sở giáo dục tăng cường lồng ghép kỹ năng số, ứng dụng AI, khai thác dữ liệu, sử dụng dịch vụ số và bảo đảm an toàn trên không gian mạng vào hoạt động giáo dục.

5.3. Cơ chế khuyến khích công dân tham gia trên môi trường số

- Một số ngân hàng trên địa bàn đã áp dụng các chính sách ưu đãi như miễn phí phát hành và quản lý thẻ, miễn phí duy trì tài khoản, miễn phí rút tiền mặt và chuyển khoản.

- Các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục mở rộng mạng lưới giao dịch, hoạt động đại lý ngân hàng; phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông phát triển dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, ngân hàng số, tài chính số, Mobile Money,.. tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, nhất là tại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa tiếp cận và sử dụng.

- Các ngân hàng tiếp tục triển khai miễn, giảm phí thanh toán trực tuyến, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt. Trên địa bàn thành phố, các Chi nhánh tổ chức tín dụng đã trang bị tổng số 887 máy ATM; lắp đặt và sử dụng tổng số POS 20.293 máy. Doanh số hoạt động thanh toán qua POS hàng tháng đạt trên 6.000 tỷ đồng *(tăng 2.183 máy POS so với tháng trước).*

6. VỀ KẾT NỐI, CHIA SẺ, TẠO LẬP DỮ LIỆU

6.1. Về dữ liệu

Triển khai Nghị quyết 214/NQ-CP về việc thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trong hệ thống chính trị:

- Đối với các CSDL ưu tiên triển khai tại Nghị quyết số 214/NQ-CP, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, CATP đã phối hợp với các Sở, ngành, địa phương rà soát, "làm sạch", "làm giàu" dữ liệu chuyên ngành dựa trên nền tảng CSDLQG về DC để phục vụ kết nối các CSDL chuyên ngành. Dựa trên việc duy trì thu thập, cập nhật và "làm sạch" với 4.444.366 dữ liệu dân cư đảm bảo tính "đúng, đủ, sạch, sống", theo đó **03** CSDL[2] chuyên ngành trên địa bàn thành phố đã được triển khai và có kết quả, **03** CSDL[3] đang triển khai theo hướng dẫn của Bộ, ngành dọc thông qua việc giải quyết các TTHC; **02** CSDL[4] tuy đã triển khai có một phần dữ liệu nhưng mới chỉ được số hóa, chưa có nền tảng dữ liệu do các Bộ, ngành dọc triển khai, **03** CSDL[5] chưa thống nhất phạm vi, chủ trương đầu tư, hợp đồng, chưa triển khai xây dựng trên thực tế từ Bộ, ngành.

- Thực hiện Kế hoạch 145/KH-UBND ngày 22/4/2026 của UBND thành phố về hoàn thiện cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thành phố Hải Phòng năm 2026, CATP phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức 02 buổi họp để đôn đốc, sơ kết đánh giá giai đoạn 1 thực hiện Kế hoạch 145/KH-UBND với 10 Sở, ngành liên quan (*Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tư pháp*). Kết thúc giai đoạn I, thành phố đã hoàn thành chuẩn hóa 139/139 đã có (đạt 100%), hoàn thành xây dựng 145 CSDL mới đạt 110,7% so với tổng số 131 CSDL có nhu cầu xây dựng theo kết quả khảo sát.

- Tính đến ngày 30/9/2026 kết thúc Kế hoạch, Kết quả thực hiện qua 02 giai đoạn của 10 sở, ngành (bao gồm cả CSDL đã có và CSDL xây dựng mới) được tổng hợp cụ thể như sau:

+ Kết quả: 125/125 CSDL đã có được chuẩn hóa; 177/177 CSDL mới được xây dựng, đạt 87,5%; 302/302 CSDL hoàn thành cập nhật dữ liệu; 267 CSDL sẵn sàng chia sẻ dữ liệu; 192 CSDL xác định được chỉ tiêu theo dõi trên IOC. Theo đó đã hình thành thêm 971 bộ dữ liệu, 11.548 trường thông tin và 4.863.23 bản ghi trong Kho dữ liệu dùng chung của thành phố

+ Triển khai kết nối dữ liệu với các bộ, ngành và Trung tâm dữ liệu quốc gia: Đã hoàn thành kết nối 08/12 CSDL quốc gia trọng yếu (Dân cư, tài chính, đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm, đất đai, CBCCVC, Thủ tục hành chính, hoạt động xây dựng). Bên cạnh đó các sở, ngành cũng có văn bản đề nghị bộ, ngành chủ quản cho phép kết nối khai thác tổng số 105 CSDL chuyên ngành

---

[2] CSDL Hộ tịch điện tử (Sở Tư pháp); CSDL về đất đai (Sở Nông nghiệp và Môi trường); CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo (Sở Giáo dục và Đào tạo).

[3] CSDL về tài chính (Sở Tài chính); CSDL về xây dựng (Sở Xây dựng); CSDL hàng hóa (hóa chất, tiền chất) (Sở Công thương)

[4] CSDL An sinh xã hội (Sở Nội vụ); CSDL thanh tra thu nhập tài sản (Thanh tra thành phố).

[5] CSDL ngành Y tế (Sở Y tế); CSDL ngành nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường); CSDL xử lý vi phạm hành chính.

6.2. Kết quả triển khai số hóa dữ liệu trên địa bàn:

CATP đã phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng DLDC và "làm sạch", "làm giàu" dữ liệu trên nền tảng DLDC để phục vụ kết nối các CSDL chuyên ngành, đến nay trên địa bàn thành phố đã xây dựng được 06 dữ liệu chuyên ngành cơ bản đảm bảo tính "đúng, đủ, sạch, sống":

(1) *Dữ liệu dân cư:* Duy trì việc thu thập, cập nhật và "làm sạch" dữ liệu dân cư đảm bảo tính "đúng, đủ, sạch, sống" với 4.444.366 dữ liệu dân số thường trú.

(2) *Về dữ liệu đất đai*: Đến ngày 07/10/2026 đã số hóa được 2.181.369 /2.222.925 hồ sơ, đưa vào trong CSDL, đạt tỷ lệ 98,1% so với số thửa đã được cấp giấy chứng nhận. Đến nay, đã xác thực, đối khớp và đồng nhất 121.194 thông tin về Căn cước công dân/ Căn cước người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất với CSDLQG về DC theo quy định.

(3) *Về dữ liệu hộ tịch*: Đã số hóa 4.616.276 dữ liệu đã gửi lên Bộ tư pháp và Cục C06-Bộ Công an rà soát dữ liệu. Hiện nay, toàn thành phố đã rà soát xử lý được 26.529/26.529 dữ liệu kết hôn (đạt 100%) và 20.805/20.805 dữ liệu khai sinh (đạt 100%) bị sai lệch giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(4) *Về dữ liệu văn bằng tốt nghiệp*: Sở Giáo dục và Đào tạo đã hoàn thành số hóa toàn bộ dữ liệu văn bằng giai đoạn 2015 đến nay, đang chờ Bộ Giáo dục và Đào tạo mở cổng kết nối để gửi dữ liệu lên kho dữ liệu văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(5) *Về dữ liệu cán bộ công chức viên chức (CBCCVC)*: Sở Nội vụ đã tạo lập được hơn 80.000 dữ liệu CBCCVC thông qua phần mềm MISA và đã đồng bộ lên hệ thống của Bộ Nội vụ.

(6) *Về dữ liệu bảo hiểm xã hội:* Tính đến nay, toàn thành phố đã có 3.754.052/3.758.265 người tham gia BHXH, BHYT được xác thực với CSDL quốc gia về dân cư (đạt tỷ lệ 99,88% tổng số người tham gia), không bao gồm lực lượng vũ trang và thân nhân quân đội.

6.3. Kết quả tạo lập được dữ liệu dùng chung, đồng bộ dữ liệu chuyên ngành về Trung tâm IOC và kết quả chỉ đạo điều hành dựa trên dữ liệu

- Hệ thống IOC: Hệ thống đã triển khai hiển thị 22 lĩnh vực trên bảng điều khiển (dashboard). Hệ thống đã được tích hợp với nền tảng định danh và xác thực số (IDP) của thành phố, cho phép người dùng truy cập thuận tiện thông qua VNeID. IOC đang tiếp tục được mở rộng theo hướng xây dựng các kịch bản điều hành chuyên sâu theo từng lĩnh vực, từng ngành, gắn với nhu cầu thực tiễn của các cơ quan, đơn vị có dữ liệu; từng bước nâng cao năng lực phân tích, cảnh báo sớm và hỗ trợ ra quyết định theo thời gian thực.

- Thực hiện duy trì, đảm bảo kết nối ổn định, thông suốt cho 18 nền tảng, hệ thống, ứng dụng thông qua hệ thống SSO.

- Duy trì kết nối, chia sẻ dữ liệu qua 15 hệ thống trong dự án chính quyền số. Đang thực hiện kết nối hệ thống thông tin nguồn thành phố.

- Vận hành Hệ thống cổng dữ liệu mở thành phố Hải Phòng https://data.haiphong.gov.vn/. Đã cung cấp 203/353 bộ dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp.

6.4. Về hạ tầng công nghệ thông tin

- Đến nay, Hạ tầng viễn thông thành phố được xây dựng theo hướng hiện đại, dung lượng lớn, tốc độ cao; mạng cáp quang băng rộng đã được phủ đến 100% xã, phường, đặc khu.

- Trên địa bàn có 4.818 trạm BTS đã được đầu tư và đưa vào hoạt động, trong đó: có 4.333 trạm BTS 3G/4G đang hoạt động, với tỷ lệ phủ sóng 3G/4G đạt 100% dân số; tỷ lệ người dùng có khả năng truy cập băng rộng cố định tốc độ trên 1 Gbps đạt 80%; có 1.636 trạm BTS 5G, theo đó 100% khu công nghiệp, khu du lịch, cảng biển,.. và 98% dân số được phủ sóng 5G *(tăng 1.151 trạm BTS 3G/4G so với tháng trước).* Quy mô thuê bao di động và thuê bao truy cập internet băng rộng tiếp tục duy trì ở mức cao, thuộc nhóm đứng thứ 4 toàn quốc.

- Hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của thành phố được vận hành ổn định: Từ 07/9/2026- 07/10/2026, hệ thống đã xử lý 196.102 lượt yêu cầu trao đổi dữ liệu, với tỷ lệ có phản hồi đạt 96.91% và tỷ lệ xử lý thành công đi qua trục đạt 80.31%.

6.5. Về an ninh an toàn

- Thường xuyên đảm bảo an toàn an ninh hệ thống thông tin trọng yếu, dùng chung của thành phố.

- Hệ thống SOC tiếp tục thực hiện giám sát an toàn thông tin đối với 18 hệ thống thông tin trọng yếu của thành phố; triển khai mô hình bảo đảm an toàn thông tin "4 lớp"; phối hợp các cơ quan chuyên môn thực hiện rà soát, đánh giá, phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin theo quy định, góp phần nâng cao năng lực bảo đảm an toàn, an ninh mạng của thành phố.

- Tiếp tục duy trì các kênh liên lạc và trao đổi dữ liệu với lực lượng chuyên trách. Sẵn sàng báo cáo sự cố trong vòng 24 giờ và tuân thủ tuyệt đối sự điều phối ứng phó khi có tình huống phát sinh.

7. VỀ TRIỂN KHAI CÁC MÔ HÌNH ĐIỂM CỦA ĐỀ ÁN 06

Triển khai nghiêm túc Kế hoạch phối hợp số 62/KHPH-TCTĐA06/CPTW-BCĐĐA06/CPHP ngày 28/6/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/Trung ương và Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06/CP thành phố Hải Phòng ký kết theo đúng tiến độ đã đề ra; đồng thời chủ động phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tập hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời tham mưu, đề xuất các cấp có thẩm quyền tháo gỡ, giải quyết.... Định kỳ, đột xuất thực hiện chế độ thông tin báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định, đến hết tháng 8/2025, đã và đang triển khai 43/43 mô hình điểm theo Kế hoạch đã đề ra.

Thực hiện có kết quả 16 mô hình học tập UBND thành phố Hà Nội với Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ.

II KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Ưu điểm

- Với sự chỉ đạo sát sao của Tổ Công tác Đề án 06 Chính phủ, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, trong đó vai trò nòng cốt của lực lượng Công an đã tác động đến tất cả hệ thống chính trị, thay đổi trạng thái làm việc và giao tiếp của chính quyền với người dân từ nền hành chính xin cho chuyển dần sang nền hành chính phục vụ, đẩy mạnh CCHC; từng bước minh bạch từ thủ tục đến quy trình giải quyết hồ sơ, giảm thiểu tối đa chi phí lưu trữ, bảo quản hồ sơ. Đối với người dân và doanh nghiệp thụ hưởng các tiện ích mang lại khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Các sở, ngành, địa phương đã chủ động, tích cực trong công tác chỉ đạo, phối hợp triển khai nhiệm vụ Đề án 06/CP thực hiện với quyết tâm chính trị cao và đạt được nhiều kết quả trong tháng; đã chủ động tái cấu trúc, rà soát TTHC có sử dụng dữ liệu có sẵn là thành phần hồ sơ có thể cắt giảm.

2. Tồn tại, khó khăn, vướng mắc

- Công tác thu thập, cập nhật thông tin người lao động chưa thể tiếp tục triển khai từ ngày 01/01/2025 do Luật Việc làm năm 2025 thay đổi phương thức, nội dung thực hiện; đồng thời việc sắp xếp, giải thể, sáp nhập các cơ quan liên quan và chuyển sang mô hình chính quyền địa phương 02 cấp làm thay đổi đầu mối tổ chức thực hiện. Đến nay chưa có hướng dẫn, chỉ đạo cụ thể của Bộ Nội vụ, dẫn đến việc triển khai cập nhật, hoàn thiện dữ liệu người lao động trên địa bàn còn bị gián đoạn, chưa bảo đảm tiến độ.

- Một số cơ sở dữ liệu phải xây dựng trong năm 2026 theo Nghị quyết 214/NQ-CP chưa có hướng dẫn của các Bộ, ngành nên Sở, ngành tại địa phương đang gặp lúng túng trong phương án triển khai.

- Hệ thống các phần mềm hiện nay chưa được hoàn thiện nên việc thực hiện chuyển đổi số còn gặp khó khăn. Việc kết nối chia sẻ giữa các hệ thống thông tin, phần mềm như: Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư còn chưa thông suốt, ảnh hưởng đến quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3. Kiến nghị, đề xuất

(1) Đề nghị Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an:

- Duy trì hoạt động ổn định CSDLQG về DC, hệ thống định danh điện tử cho các địa phương khai thác, phục vụ người dân sử dụng tài khoản VNeID để thực hiện DVC trực tuyến một cách nhanh chóng, thuận tiện.

- Tiếp tục quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ xử lý các trường hợp vướng mắc về dữ liệu để "làm sạch" dữ liệu bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống"; đăng ký định danh

cho cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố; duy trì đường truyền CSDLQG về DC, hệ thống định danh điện tử và Cổng DVC ổn định.

(2) Đề nghị các Bộ, ngành có nhiệm vụ xây dựng các Cơ sở dữ liệu quốc gia và Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, trọng tâm, ưu tiên triển khai tại Nghị quyết 214/NQ-CP ngày 23/6/2025 của Chính phủ sớm ban hành Kế hoạch, chỉ đạo, hướng dẫn chi tiết trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành, làm cơ sở để địa phương chỉ đạo các Sở, ngành liên quan triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ.

(3) Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Hỗ trợ triển khai nền tảng dùng chung về học bạ số, văn bằng số; cấp tài khoản và hướng dẫn kết nối với Cơ sở dữ liệu tập trung của Bộ.

- Sớm ban hành cơ chế công nhận, sử dụng văn bằng số, bản sao điện tử trong phạm vi cả nước, tạo cơ sở pháp lý cho địa phương áp dụng.

- Đối với Văn bằng chứng chỉ trước năm 2024 sớm phối hợp với Cục C06 - Bộ Công an cho phép kết nối, xác thực dữ liệu văn bằng số trên hệ thống VNeID.

(4) Đề nghị Bộ Nội vụ sớm có hướng dẫn thống nhất về phương thức, nội dung và quy trình thu thập, cập nhật dữ liệu người lao động theo Luật Việc làm năm 2025.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trong tháng 10/2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Tổ Công tác báo cáo Thư ký Tổ công tác *(Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư và Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH, Bộ Công an)* biết và có ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Công an;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND thành phố; } (để b/c)
- Đ/c Giám đốc CATP;
- Văn phòng UBND TP;
- Thành viên TCT;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: TCT.

KT. TỔ TRƯỞNG
TỔ PHÓ THƯỜNG TRỰC

CÔNG AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

PHÓ GIÁM ĐỐC CATP
Đại tá Phạm Chí Hiếu

PHỤ LỤC SỐ 01

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-TCT ngày /10/2026 của Tổ Công tác)

*** 01 Nghị quyết:** Nghị quyết số 28/2026/NQ-HĐND ngày 25/9/2026 của HĐND thành phố quy định nội dung, mức chi quản lý và thực hiện các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng

*** 01 Kế hoạch:** Kế hoạch số 380/KH-UBND ngày 28/9/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện Nghị định số 326/2026/NĐ-CP ngày 19/8/2026 của Chính phủ quy định về định danh địa điểm trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

*** 02 Giấy mời:**

- Giấy mời số 12749GM-TCT ngày 29/9/2026 họp triển khai xây dựng CSDL về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn TP Hải Phòng nhằm thúc đẩy phát triển kinh tến "2 con số".
- Giấy mời số 13687/GM-TCT ngày 19/10/2026 họp thống nhất thực hiện Hệ thống dữ liệu truy xuất nguồn gốc hàng hoá, sản phẩm nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố.

*** 01 Quyết định:** Quyết định số 75/2026/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động thực thi quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn thành phố Hải Phòng

*** 04 Công văn:**

- Công văn số 12027/VP-VX ngày 17/9/2026 về việc triển khai Văn bản số 6441/BKHCNCĐSQG ngày 21/8/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, đánh giá tổng thể thực trạng hạ tầng, nền tảng, phần mềm, trang thiết bị đầu cuối của thành phố.
- Công văn số 12464/VP-NC ngày 25/9/2026 V.v triển khai thực hiện Quyết định số 5645/QĐ-BCA-TTDLDC ngày 07/9/2026 của BCA về Bộ chỉ số và Khung hướng dẫn đánh giá mức độ trưởng thành về quản trị, quản lý dữ liệu
- Công văn số 11700/VP-VX ngày 23/9/2026 V.v đẩy nhanh tiến độ chiến dịch làm sạch, làm giàu dữ liệu tiêm chủng quốc gia.
- Công văn số 12911/VP-VX ngày 02/10/2026 V.v thí điểm, triển khai phần mềm Từ điển dùng chung và Bản đồ tiến độ dữ liệu trên địa bàn thành phố.

PHỤ LỤC SỐ 02

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-TCT ngày /10/2026 của Tổ Công tác)

*** 02 Giấy mời:**

- Giấy mời số 12601/GM-CAHP ngày 25/9/2026 tham dự HN trực tuyến về việc triển khai các nhiệm vụ của dữ liệu, hạ tầng và Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Giấy mời số 12749GM-TCT ngày 29/9/2026 họp triển khai xây dựng CSDL về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn TP Hải Phòng nhằm thúc đẩy phát triển kinh tến "2 con số"

*** 08 Tờ trình:**

- Tờ trình số 11856/TTr-CATP-PC06 ngày 10/9/2026 v.v ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng định danh quốc gia VNeID giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn TP Hải Phòng"

- Tờ trình số 12071/TTr-CATP-QLHC ngày 15/9/2026 v.v trình ký Công văn triển khai thực hiện dữ liệu mở của Bộ Công an.

- Tờ trình số 12082/TTr-CATP-PC06 ngày 16/9/2026 v.v ban hành Công văn triển khai thực hiện Nghị định 314/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định hoạt động của sàn dữ liệu trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Tờ trình số 12083/TTr-CATP-PC06 ngày 16/9/2026 v.v trình ký Công văn rà soát, xác nhận kết quả đăng ký nhu cầu sử dụng tài nguyên triển khai hệ thống công nghệ thông tin quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Tờ trình số 12624/TTr-CATP-PC06 ngày 25/9/2026 v.v ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 326/2026/NĐ-CP ngày 19/8/2026 của Chính phủ quy định về định danh địa điểm trên địa bàn TP Hải Phòng

- Tờ trình số 2749/TTr-PC06 ngày 25/9/2026 v.v tổ chức Hội nghị trực tuyến về việc triển khai các nhiệm vụ của dữ liệu, hạ tầng và Cổng Dịch công quốc gia.

- Tờ trình số 12791/TTr-CATP(PC06) ngày 29/9/2026 v.v trình ký Công văn thí điểm, triển khai phần mềm Từ điển dữ liệu dùng chung và Bản đồ tiến độ dữ liệu trên địa bàn thành phố.

- Tờ trình số 12399/TTr-CATP-QLHC ngày 21/9/2026 v.v trình ký Công văn triển khai thực hiện Quyết định số 5645/QĐ-BCA -TTDLQG ngày 07/9/2026 của Bộ Công an về Bộ chỉ số và Khung hướng dẫn đánh giá mức độ trưởng thành về quản trị, quản lý dữ liệu.

*** 02 Kế hoạch:**

- Kế hoạch số 11921/KH-CATP-PC06 ngày 11/9/2026 triển khai thực hiện các văn bản QPPL quy định về định danh và xác thực điện tử trong lực lượng CSQLHC về TTXH

- Kế hoạch số 11988/KH-CATP-PC06 ngày 14/9/2026 triển khai NQ số

66.22/2026/NQ-CP của Chính phủ về phát triển công dân số trong CATP Hải Phòng.

*** 13 Công văn:**

- Công văn số 11919/CAHP-PC06 ngày 11/9/2026 V.v triển khai thực hiện NĐ số 320/2026/NĐ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ

- Công văn số 12005/CATP-PC06 ngày 14/9/2026 V.v tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, người dân tham gia góp ý dự thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi) qua ứng dụng VNeID.

- Công văn số 12081/CATP-PC06 ngày 16/9/2026 V.v rà soát đối tượng quy định tại Nghị định số 326/2026/NĐ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ

- Công văn số 12092/CAHP-PC06 ngày 16/9/2026 V.v đề nghị phối hợp khảo sát phục vụ triển khai Đề án Phát triển Ứng dụng định danh quốc gia VNeID.

- Công văn số 12274/CAHP-PC06 ngày 18/9/2026 V.v triển khai QĐ của UBND TP về công bố Danh mục nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử

- Công văn số 12517/CATP-PC06 ngày 23/9/2026 V.v đẩy nhanh tiến độ chiến dịch làm sạch, làm giàu dữ liệu tiêm chủng quốc gia.

- Công văn số 12664/CATP-PC06 ngày 26/9/2026 V.v triển khai thực hiện Thông tư 154/2026/TT-BCA quy định quản lý, định danh và truy xuất nguồn gốc đối với hoát chất cần kiểm soát đặc biệt trên Nền tảng định danh và xác thực điện tử

- Công văn số 12707/CATP-PC06 ngày 28/9/2026 V.v tuyên truyền, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với các dự thảo Luật (sửa đổi) thông qua ứng dụng VNeID

- Công văn số 12708/CATP-PC06 ngày 28/9/2026 V.v tuyên truyền, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với các dự thảo Luật (sửa đổi) thông qua ứng dụng VNeID

- Công văn số 12709/CATP-PC06 ngày 28/9/2026 V.v triển khai thu nhận mẫu sinh phẩm ADN thân nhân liệt sĩ đợt 2 năm 2026

- Công văn số 12844/CAHP-PC06 ngày 30/9/2026 V.v đôn đốc công tác cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2 cho công dân từ 6 đến 18 tuổi; tích hợp tài khoản an sinh xã hội, Sổ Sức khỏe điện tử.

- Công văn số 12866/CATP-QLHC ngày 30/9/2026 V.v phối hợp lắp đặt Trạm Công dân số trên địa bàn phường Thành Đông

- Công văn số 12867/CATP-QLHC ngày 30/9/2026 V.v triển khai thi hành Nghị định số 314/2026/NĐ-CP ngày 08/8/2026 của Chính phủ quy định hoạt động của sàn dữ liệu trong Công an thành phố.